

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 102/2024/QĐST - HNGĐ

Đan Phượng, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 210/2024/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2024, giữa:

* *Nguyên đơn*: Bà Thạc Thị T, sinh năm 1985

Địa chỉ: Số nhà 21, đường 422, cụm 12, xã Tân L, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội

* *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1982

Địa chỉ: Số nhà 21, đường 422, cụm 12, xã Tân L, huyện Đan Ph, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Thạc Thị T với ông Nguyễn Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Bà Thạc Thị T và ông Nguyễn Văn Th xác định vợ chồng có 02 con chung là: Anh Nguyễn Minh V, sinh ngày 02/12/2005; anh Nguyễn Nhật H, sinh ngày 17/8/2009. Anh V đã trưởng thành, có khả năng lao động nên Tòa án không phải giải quyết. Bà T và ông Th thống nhất giao anh H cho ông Th nuôi dưỡng đến khi anh H đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Ông Th không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bà T đến khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Bà T được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ: Bà T và ông Th tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về công sức đóng góp hai bên gia đình: Bà T và ông Th xác định không có.

2.4. Về án phí: Bà Thạc Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010379 ngày 11/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội. Trả lại bà Thạc Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đan Phượng;
 - CCTHADS huyện Đan Phượng;
 - UBND xã Tân Hội huyện Đan Phượng,
- TP Hà Nội (GCNKH số 44, quyển 1,
đăng ký ngày 19/3/2004);
- Đương sự;
 - Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu